

Số: **45** /2022/QĐCNHGT-DS

TP. Tuyền Quang, ngày 13 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Vũ Trung K, bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thu H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện vụ án dân sự đề ngày 15/3/2022 của bà Nguyễn Thu T về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* *Người khởi kiện:* Bà **Nguyễn Thu T**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền đồng thời là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thu T: Luật sư Vũ Trung K và luật sư Nguyễn Thị H – Công ty Luật TNHH Vũ K (địa chỉ: M phố H, tổ dân phố 1, phường P, thành phố T).

* *Người bị kiện:* Bà **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1978; Địa chỉ: SN 2, tổ dân phố 16, phường H, thành phố T, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và người khởi kiện giao nộp;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25/4/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thu H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thu T tổng số tiền là 383.000.000đ (*Ba trăm tám mươi ba triệu đồng*), trong đó tiền gốc là 243.000.000 đồng và tiền lãi theo thỏa thuận là 140.000.000 đồng.

“Khoản tiền phải trả kể từ ngày khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thu T, nếu bà Nguyễn Thu H chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự”.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (02 bản)
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy